Visa/No. (SĐK) VN-11368-11
https://trungtamthuoc.com/

Đọc kỹ hướng dẫn sử dụng trước khi dùng
Để xa tầm tay trẻ em

PM Remem

Thành phần: Mỗi viên nén bao phim có chứa
Ginkgo biloba leaf ext. dry conc. (50:1) 120mg
Tương đương với Ginkgo biloba dry 6g (6000mg)
Tá dược: Povidone, Silica - colloidal anhydrous, Water purified, Calcium phosphate, Starch - pregelatinised maize (corn), Sodium starch glycolate, Cellulose – microcrystalline, Magnesium stearate, Opadry II complete film coating system 85G60669 Blue, Opadry II complete film coating system 85G58923 White, ACRYL-EZE Aqueous Acrylic Enteric System 93018359 White (PI)

Các đặc tính dược lý

Các đặc tính dược lực học: Ginkgo ức chế yếu tố hoạt hóa tiểu cầu (PAF), dẫn tới tác dụng kháng viêm và giảm sự kết tập tiểu cầu. Ginkgo có hiệu quả giãn mạch thông qua việc kích thích yếu tố giãn cơ trơn của nội mô mạch máu và giải phóng prostacyclin, nhằm cải thiện lưu lượng máu tới vùng ngoại biên và não. Ginkgo cải thiện lưu lượng máu cục bộ mà không làm thay đổi huyết áp động mạch trung bình, có tác dụng cải thiện vi tuần hoàn làm tăng lưu lượng máu tới mắt để cho thị lực khoẻ mạnh và có thể hỗ trợ duy trì sự cương cứng của dương vật. Trong não, Ginkgo bảo vệ chống lại việc mất tế bào não. Ginkgo biloba có lợi trong việc bảo vệ thần kinh và tuần hoàn ở những người cao tuổi, đặc biệt là hiệu quả đối với bệnh thiếu máu não và cải thiện nhận thức, đặc biệt hiệu quả đối với bệnh đi khập khiễng cách hồi (lưu thông máu kém tới chân yếu hơn), và chóng mặt, ù tai. Ginkgo có chứa các flavonoid có vai trò scavenger với gốc tự do có tác dụng giảm stress oxy hóa. Do tác dụng chống oxy hóa và tác dụng tuần hoàn, Ginkgo có thể bảo vệ mắt khỏi các bệnh như tăng nhãn áp. Ginkgo cũng hiệu quả trong trường hợp giảm trí nhớ, thiếu tập trung, suy nhược, chóng mặt, ù tai hoặc đau đầu.

Các đặc tính dược động học: ***Ginkgo biloba:*** Sinh khả dụng đường uống của ginkgolide A, ginkgolide B và bilobalide lần lượt là: 98–100%, 79-93%, và 70%. Việc hấp thu chủ yếu xảy ra ở ruột non. Thời gian bán thải của ginkgolide A và B, và bilobalide lần lượt là 4,5, 10,6 và 3,2 giờ, với nồng độ đỉnh trong huyết tương ở thời điểm 2–3 giờ. Khoảng 70% ginkgolide A, 50% ginkgolide B, và 30% bilobalide được bài tiết ý nguyên trong nước tiểu.

Chỉ định:
- Suy tuần hoàn não và các biểu hiện chức năng: chóng mặt, nhức đầu, giảm trí nhớ, giảm khả năng nhận thức, rối loạn vận động, rối loạn cảm xúc và nhân cách.
- Di chứng tai biến mạch máu não và chấn thương sọ não
- Rối loạn thần kinh cảm giác, tuần hoàn ở mắt, tai mũi họng.
- Hội chứng Raynaud, tê lạnh và tím tái đầu chi.
- Phòng ngừa và làm chậm quá trình tiến triển của bệnh Alzheimer's (bệnh sa sút trí tuệ ở người có tuổi).
- Tăng cường sức khỏe tình dục.

Liều dùng và cách sử dụng:
Người lớn: 1 viên nén/lần x 2 – 3 lần/ngày cùng với bữa ăn, hoặc theo chỉ dẫn của bác sĩ.
Trẻ em (từ 12 tuổi trở xuống): Theo chỉ dẫn của bác sĩ.

Chống chỉ định:
Phụ nữ có thai, rối loạn đông máu.
Phẫu thuật: Ngừng sử dụng ít nhất 2 tuần trước khi phẫu thuật. Gingko biloba có thể tăng nguy cơ chảy máu khi dùng trong phẫu thuật
Mẫn cảm với bất cứ thành phần nào của thuốc.

Thận trọng:
Nếu có triệu chứng bất thường xin hỏi ý kiến bác sĩ
Sử dụng cho phụ nữ có thai và cho con bú:
Hỏi ý kiến bác sĩ trước khi dùng cho phụ nữ có thai và cho con bú

Tác dụng phụ: Có thể gây ra rối loạn tiêu hóa nhẹ, đau đầu và chóng mặt.

Thông báo cho bác sĩ những tác dụng phụ gặp phải trong quá trình sử dụng thuốc
Nếu cần thêm thông tin xin hỏi ý kiến bác sĩ

Tương tác thuốc: *Các thuốc, thảo dược và sản phẩm bổ sung: Kháng đông / Kháng tiểu cầu:* nếu sử dụng đồng thời với Ginkgo, về mặt lý thuyết có thể làm tăng nguy cơ chảy máu vì tác dụng của ginkgo lên sự kết khối tiểu cầu. Nên tránh sự kết hợp này hoặc tham khảo ý kiến bác sĩ trước khi dùng.

Tác động của thuốc khi lái xe và vận hành máy móc: Chưa thấy có.

Quá liều và xử trí: Chưa có thông báo quá liều.

Dạng bào chế: Viên nén bao phim.

Đóng gói: 15 viên nén/vỉ x 4 vỉ/hộp.

Hạn dùng: 3 năm kể từ ngày sản xuất.

Bảo quản: Bảo quản dưới 25°C ở nơi khô ráo, tránh nóng, tránh ánh sáng. Tránh ẩm

Tiêu chuẩn: Nhà sản xuất

Sản phẩm của:
PharmaMetics Products - Level 28/303 Collins St. Melbourne, VIC 3000 Australia
A division of Max Biocare Pty Ltd Australia

Nhà sản xuất:
Probiotec Pharma Pty Ltd., 83 Cherry Lane, Laverton North VIC 3026 Australia